

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Logic học đại cương

ĐỀ TÀI: Quy luật lý do đầy đủ và các lỗi logic khi vi phạm các yêu cầu của quy luật lý do đầy đủ thông qua các tình huống thực tế.

Giảng viên hướng dẫn : Đào Thị Hữu

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Ánh Lộc

Lớp : K22LKTC

Mã sinh viên : 22A4060232

Hà nội, ngày 7 tháng 7 năm 2020

Mục lục

❖ Mở đầu.....	1
❖ Nội dung.....	2
➤ Chương 1: Quy luật lý do đầy đủ.....	2
▪ 1.1 Cơ sở lý thuyết của quy luật lý do đầy đủ.....	2
▪ 1.2 Các lỗi logic mắc phải khi vi phạm quy luật lý do đầy đủ.....	4
➤ Chương 2: Các lỗi logic vi phạm quy luật lý do đầy đủ trong thực tế cuộc sống.....	5
❖ Kết luận.....	8
❖ Tài liệu tham khảo	

Mở đầu

Trải qua hơn hai nghìn năm, từ thời Aristot đến nay, logic hình thức đã là công cụ đắc lực góp phần hình thành và phát triển nhiều ngành khoa học khác nhau, nó cũng là công cụ tư duy hợp lý trong mọi mặt đời sống nhận thức của con người. Ngày nay, khi tư duy con người ngày càng phát triển, với mong muốn chinh phục, khám phá, nhận thức sâu hơn nữa về thế giới quanh mình, logic không chỉ là công cụ để nghiên cứu, mà bản thân nó cũng trở thành đối tượng nghiên cứu. Và từ đó nhiều vấn đề mới nảy sinh, mà việc nghiên cứu chúng chắc chắn sẽ đưa đến những hiểu biết phong phú mới về hoạt động tư duy và nhận thức của con người.

Logic hình thức cho ta các quy luật để hình thành các khái niệm, các phán đoán và đặc biệt các phương pháp suy luận để tiến hành các lập luận trên các phán đoán đó. Trong đó ta có thể kể đến những quy luật như quy luật đồng nhất, quy luật mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ...

Để tư duy một cách đúng đắn và khoa học, ngoài việc nhận biết về tính xác định của một tư tưởng, mở ra khả năng thiết lập tính chân thực hay giả dối của nó trong các mối quan hệ qua lại với các tư tưởng khác thì chúng ta cần phải có thêm các cơ sở tương ứng để có thể đưa ra kết luận mang tính khoa học và chân thực nhất. Và những cơ sở đó được thể hiện thông qua quy luật lý do đầy đủ. Tìm hiểu về quy luật lý do đầy đủ nên em lựa chọn đề tài 4: Quy luật lý do đầy đủ và các lỗi logic khi vi phạm các yêu cầu của quy luật lý do đầy đủ thông qua các tình huống thực tế.

Đề tài nghiên cứu về quy luật lý do đầy đủ trong logic học, cách ứng dụng quy luật lý do đầy đủ vào cuộc sống và những lỗi logic thường gặp trong cuộc sống khi vi phạm quy luật lý do đầy đủ.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là những lỗi logic vi phạm quy luật lý do đầy đủ trong cuộc sống thường nhật từ đó nói lên sự cần thiết, quan trọng của quy luật lý do đầy đủ trong nhận thức và tư duy mỗi người.

Cơ sở của quy luật lý do đầy đủ là mối liên hệ phổ biến, có tính qui luật các sự vật, hiện tượng trong hiện thực.

Cơ sở lý luận: Quan điểm của Logic học hình thức về hình thức và quy luật của tư duy.

Phương pháp nghiên cứu: Thống nhất logic lịch sử phân tích tổng hợp khái quát hóa và hệ thống hóa phương pháp hình thức hóa.

Đề tài giải quyết những vấn đề mang tính lý luận về các cơ sở dẫn đến những kết luận khoa học trong cuộc sống, trong tư duy và trong việc nghiên cứu khoa học của con người. Đồng thời nó cũng cho chúng ta biết sự cần thiết và đúng đắn của việc đưa ra kết luận dựa trên những căn cứ có thực và đã được chứng minh đầy đủ qua thực tiễn cuộc sống, từ đó làm giảm đi sự ngộ nhận, sai lầm trong tư duy và nhận thức.

Nội dung

Chương 1: Quy luật lý do đầy đủ

1.1 Cơ sở lý thuyết của quy luật lý do đầy đủ.

a) Cơ sở khách quan và nội dung của quy luật lý do đầy đủ.

Quy luật lý do đầy đủ dựa trên một quy luật rất cơ bản của tự nhiên là quy luật nhân - quả. Trong đó, nguyên nhân chúng ta nói đến ở đây là nguyên nhân hiện thực chứ không phải là nguyên nhân thần thánh, ma quỷ... từ đó, ta có thể suy ra tất cả thế giới tồn tại đều phải có căn cứ, cơ sở.

Tất cả sự vật đều có cơ sở, do vậy tư tưởng phản ánh các đối tượng cũng có liên hệ với nhau, là cơ sở cho sự tồn tại của nhau. Từ đó, người ta có thể

chứng minh tính chân thực hay giả dối của một tư tưởng bằng cách dựa vào các tư tưởng khác.

Nội dung quy luật: “ Mọi tư tưởng đã định hình được coi là chân thực nếu như đã rõ toàn bộ các cơ sở đầy đủ cho phép xác minh hay chứng minh tính chân thực ấy”.

Công thức có thể là: “ A chân thực vì có B là cơ sở đầy đủ “.

Trong quy luật lý do đầy đủ cần có sự phân biệt giữa hai loại cơ sở cơ: sở khách quan và cơ sở logic. Cơ sở logic liên quan chặt chẽ với cơ sở khách quan nhưng cũng khác với nó có nguyên nhân là cơ sở khách quan kết quả tác động của nó là hệ quả còn cơ sở có thể là việc viện dẫn nguyên nhân mà cũng có thể hệ quả để suy ra một kết luận khác.

Nếu quy luật đồng nhất là kết quả khái quát thực tiễn sử dụng các khái niệm còn quy luật cấm mâu thuẫn và quy luật bài trung thực tiễn xây dựng các phán đoán thì quy luật lý do đầy đủ là kết quả của khái quát thực tiễn suy luận. Quy luật này biểu thị quan hệ của những tư tưởng chân thực với những tư tưởng khách quan hệ kéo theo lôgic xét đến cùng là đảm bảo sự tương thích của chúng với hiện thực. Quy luật này có nghĩa là kết luận luôn có đầy đủ cơ sở trong lập luận đúng do vậy lĩnh vực tác động của quy luật này trước hết là ở suy luận rồi sau đó là ở chứng minh ngay sự tồn tại của chứng minh đã chứng tỏ có quy luật này ngoài ra một trong những quy tắc quan trọng nhất của chứng minh không chỉ quy tắc về tính tất yếu mà còn về tính đầy đủ các luận cứ là do sự tác động của quy luật này chế định. Vì thế nếu muốn luận chứng cho việc một người trình bày các tư tưởng của mình thật sáng sủa thì ta có thể viện dẫn việc người đó suy nghĩ rất rõ ràng đó là cơ sở đầy đủ cũng có thể nói ngược lại là anh ta tư duy rõ ràng vì anh ta trình bày rành mạch đó cũng là cơ sở logic đầy đủ.

Quy luật lý do đầy đủ đặt ra cho tư duy những yêu cầu sau:

Yêu cầu thứ nhất của quy luật là những tư tưởng được sử dụng để làm căn cứ chứng minh cho một tư tưởng nào đó đã được chứng minh là chân thực. Nếu những tư tưởng được sử dụng để làm căn cứ chứng minh ấy không chân thực, con người có thể đưa ra những kết luận sai lầm, dẫn đến việc tin tưởng mù quáng vào kết luận sai lầm ấy.

Yêu cầu thứ hai của quy luật là những tư tưởng được dùng để làm căn cứ để chứng minh và tư tưởng được chứng minh phải có quan hệ tất yếu với nhau. Đây chính là biểu hiện rõ nét nhất của mối quan hệ nguyên nhân - kết quả, nguyên nhân và kết quả phải ăn nhập với nhau, phù hợp với nhau, nguyên nhân sinh ra kết quả.

Yêu cầu thứ ba của quy luật lý do đầy đủ đó là không được đưa ra tư tưởng có tính chất áp đặt, quy chụp hoặc một số lý do chưa đủ để đưa ra kết luận.

b) Ý nghĩa của quy luật lý do đầy đủ.

Thắt chặt kỷ cương cho tư duy, hướng tư duy đi tìm kiếm những cơ sở đảm bảo cho tính có cơ sở của kết luận.

Có ý nghĩa to lớn đối với vấn đề căn bản của lý luận nhận thức, về tiêu chuẩn chân lý.

Góp phần chống tư tưởng chủ quan, tùy tiện, chống lại các tư tưởng mê tín, không có căn cứ khoa học. Mọi hành động của con người nếu muốn đạt kết quả mong đợi thì cũng phải có cơ sở khả thi, không nên lấy điều mong muốn làm động cơ cho hành động nếu không sẽ mắc sai lầm chủ quan duy ý chí.

1.2 Các lỗi logic mắc phải khi vi phạm quy luật lý do đầy đủ.

Khi vi phạm quy luật lý do đầy đủ, chúng ta thường mắc phải những lỗi logic như:

Sử dụng những tư tưởng không chân thực, còn đang gây tranh cãi để làm căn cứ thừa nhận một tư tưởng nào đó. Việc vi phạm này dẫn tới những suy nghĩ lệch lạc, xa rời thực tế khách quan.

Sử dụng những tư tưởng mà tính chân thực của nó đã bị thực tiễn lịch sử bỏ qua, không còn được thừa nhận để làm căn cứ. Khi sử dụng những tư tưởng ấy làm căn cứ, rất dễ khiến người nghe đặc biệt là những người không am hiểu về vấn đề đó tư duy chệch hướng theo kết luận dựa vào những căn cứ không còn được chính xác đó nữa.

Kéo theo ảo, tìm bằng chứng giả, viện dẫn những tư tưởng không ăn nhập với tư tưởng cần chứng minh. Đặc biệt là lỗi logic kéo theo ảo, đây là lỗi logic nghiêm trọng nhất do vi phạm các yêu cầu của quy luật lý do đầy đủ nó bộc lộ ở nơi thực tế không có mối liên hệ logic đầy đủ giữa các tiền đề và kết luận luận đề và các luận cứ nhưng người ta lại cứ tưởng là có mối liên hệ ấy từ ấy dẫn đến tư duy sai lầm, kết quả sai lầm. Việc tìm bằng chứng giả dễ dàng đẩy chúng ta rơi vào chiếc bẫy nguy hiểm để từ đó bị cuốn theo những tư duy sai lầm.

Chưa đủ căn cứ, viện dẫn tư tưởng của vĩ nhân, người nổi tiếng chưa được chứng minh. Đây là lỗi logic dễ mắc phải nhất, dễ dàng nguy hiểm cho một kết luận sai lầm từ việc đưa ra những căn cứ không đầy đủ hoặc đưa ra những lời nói của những người nổi tiếng để làm căn cứ nhằm quy chụp, áp đặt kết luận của mình là đúng dẫn đến việc hiểu nhầm về vấn đề cần được chứng minh, để chứng minh lệch lạc, sai lầm. Trong thực tế, ta thấy rằng rất nhiều người coi những lời nói của những người nổi tiếng làm chân lý cuộc sống, là ánh sáng để hướng tới, noi theo. Thậm chí điều này còn tạo thành một hiện tượng, phong trào lớn trong giới trẻ, các bạn trẻ đi theo những “ chân lý “ mà những người nổi tiếng nói ra, với mong muốn được sống một cuộc sống chân lý, được sống theo thần tượng của mình, coi nhưng lời nói ấy là động lực, chính những tư tưởng ấy khiến chúng ta quên đi hiện thực là:” chúng ta là ai ” và “ chúng ta đang ở đâu trong xã hội này “.

Chương 2: Các lỗi logic vi phạm lý do đầy đủ trong thực tế cuộc sống

Trong cuộc sống, chúng ta không khó để bắt gặp những suy nghĩ, tư duy lệch lạc, sai lầm liên quan đến việc vi phạm các quy tắc của quy luật lý do đầy đủ. Những ví dụ sau đây một phần nào đẩy cho chúng ta nhận ra những lỗi tư duy trong khi xem xét một vấn đề cụ thể nào đấy trong cuộc sống hiện tại.

Ví dụ vi phạm yêu cầu 1: Khi cưới nhau về mà hai vợ chồng không có con, người ta thường đổ lỗi cho người phụ nữ, là: “ cây độc không trái, gái độc không con “.

Lỗi logic trong ví dụ trên là sử dụng những tư tưởng không chân thực để làm căn cứ thừa nhận một tư tưởng.

Vì khoa học đã chứng minh việc không có con có rất nhiều nguyên do chủ quan hoặc do khách quan. Khi hai vợ chồng không thể có con, nguyên nhân có thể đến từ những yếu tố như di truyền, lối sống, môi trường,... nguyên nhân có thể đến hoàn toàn từ người chồng hoặc cả hai vợ chồng chứ không phải chỉ do người vợ, chính vì vậy, ta không thể nói việc hai vợ chồng không thể có con thì mọi trách nhiệm đều đổ lên người vợ, từ người vợ mà ra để từ đó quy chụp cho người phụ nữ cái mác “ gái độc “ nên không thể sinh con. Hậu quả của việc tư duy lệch lạc, sai lầm đó dễ dẫn đến việc khiến gia đình đổ vỡ, người phụ nữ bị coi rẻ và không được tôn trọng.

Ví dụ vi phạm yêu cầu 2: Hai người bạn đang nói chuyện với nhau thì một người nói: “ Đừng chơi với A, nó sấm trỏ đầy mình, nhìn đã biết không phải loại người tốt đẹp gì. Chơi với nó có khi bị nó rủ rê hỏng cả một đời đấy. “

Lỗi logic trong ví dụ trên là viện dẫn những tư tưởng không ăn nhập với tư tưởng cần chứng minh.

Vì việc A sấm trỏ đầy mình không có nghĩa A là một người xấu, hư hỏng mà đó có thể do sở thích của A như vậy. Việc xác định một người là người tốt hay

xấu không liên quan đến việc trên cơ thể của người đó có bao nhiêu hình xăm mà phải nhìn vào cách người đó sống và cư xử với những mối quan hệ xung quanh như thế nào. Nếu A là một người con có hiếu, là một người sống có đạo đức, hết lòng vì bạn bè, có ích cho cộng đồng, xã hội thì A là một người tốt, đáng để kết giao bạn bè. Việc nhìn nhận con người một cách phiến diện, chủ quan như trên rất dễ khiến chúng ta mất đi một người bạn tốt, nếu suy nghĩ phiến diện ấy được nan rộng thì những người như A rất có thể sẽ bị mọi người cô lập, xa lánh mà không hiểu lý do tại sao.

Ví dụ vi phạm yêu cầu 3: Nếu là tội phạm thì phải có hành vi gây nguy hiểm cho xã hội. Nguyễn Văn A có hành vi gây nguy hiểm cho xã hội vậy Nguyễn Văn A là tội phạm.

Lỗi logic trong ví dụ trên là kết luận khi chưa có căn cứ đầy đủ.

Vì theo bộ luật hình sự 2015: “Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà theo quy định của Bộ luật này phải bị xử lý hình sự. Ở đây ta thấy Nguyễn Văn A có hành vi gây nguy hiểm cho xã hội nhưng nếu Nguyễn Văn A không có năng lực hành vi hoặc hành vi của Nguyễn Văn A là hành vi phòng vệ chính đáng,.. thì Nguyễn Văn A không phải là tội phạm. Việc kết luận khi chưa đủ căn cứ chứng minh như trên rất dễ khiến người khác rơi vào vòng oan sai, trong khi thực hiện việc điều tra công tố,... mà thiếu đi hoặc bỏ sót những căn cứ sẽ dẫn đến việc đưa ra những phán xét sai lầm làm ảnh hưởng đến lợi ích của người bị phán xét, đây chính là một

trong những nguyên nhân dẫn đến những vụ án oan đáng tiếc khi vi phạm quy tắc của quy luật lý do đầy đủ.

Từ những ví dụ trên, ta nhận ra khi chúng ta vội vàng kết luận một vấn đề nào đó trên cơ sở thiếu căn cứ khoa học hoặc trên những ý nghĩ chủ quan, thiếu đi những căn cứ khách quan, việc dẫn đến những suy nghĩ lệch lạc, sai lầm là điều không thể nào tránh khỏi.

Để tránh mắc phải những sai lầm trong tư duy, logic, chúng ta cần nhìn nhận vấn đề một cách thực tế, khách quan, không đưa ra những kết luận vội vàng khi chưa có đủ căn cứ, bằng chứng chân thực chứng minh những vấn đề, nội dung, tư tưởng đó là đúng, là chính xác. Việc đưa ra những căn cứ cụ thể, chính xác sẽ giúp chúng ta hoàn thiện tư duy của mình, tránh mắc phải những sai lầm không đáng có từ đó giúp chúng ta trở nên hiểu biết hơn, nhanh nhạy hơn trong suy nghĩ và cách nhìn nhận vấn đề.

Kết luận

Liên hệ thực tế:

Việc áp dụng nghiêm ngặt và chặt chẽ quy luật lý do đầy đủ vào thực tế cuộc sống giúp chúng ta hiểu được vấn đề một cách toàn diện, đúng đắn hơn.

Chính việc áp dụng quy luật lý do đầy đủ trong thực tế, chúng ta đã tìm và khám phá ra rất nhiều những quy luật, nguyên tắc vận động của tự nhiên, khoa học và xã hội, cũng nhờ việc áp dụng chính xác quy luật lý do đầy đủ, các thế hệ trước đã tìm ra rất nhiều những tri thức mang tính siêu việt, xây dựng nên một nền móng tri thức đúng đắn giúp chúng ta hôm nay ứng dụng vào trong thực tế cuộc sống và những tri thức ấy trở thành chân lý, trở thành kim chỉ nam cho những hoạt động nghiên cứu khoa học sau này, từ đó mở ra tri thức của con người, đưa con người ngày một phát triển, ngày một bước trên con đường tri thức, mở ra những kỉ nguyên mới cho khoa học, trí tuệ.

Trong thực tế, khi làm hay nói về bất cứ việc gì, chúng ta cũng cần có cơ sở đầy đủ và làm nó theo một trình tự nhất định. Đây chính là việc chúng ta áp dụng quy luật lý do đầy đủ vào cuộc sống.

Khi vi phạm quy luật này sẽ dẫn đến việc khiến người đọc, người nghe nhận định sai về vấn đề được nói đến, từ đó có thể gây lên những hậu quả nhất định về nhận thức cũng như trong tư duy của mỗi người cũng như gây lên những hậu quả khó lường trong cuộc sống.

Liên hệ bản thân

Đối với sinh viên luật kinh tế nói chung, bản thân em nói riêng, trong quá trình học tập và nghiên cứu cần phải tìm hiểu kỹ càng những vấn đề mà đề tài đặt ra, tìm kiếm, thu thập những thông tin từ những nguồn tin cậy, chính thống, có như vậy việc học tập và làm việc mới đạt được kết quả tốt như mong đợi. Đặc biệt, việc tuân thủ nghiêm quy luật lý do đầy đủ sẽ giúp em hiểu và biết cách trình bày tư tưởng của mình một cách rõ ràng, chính xác, ngắn gọn, mạch lạc, dễ hiểu. Ứng dụng quy luật lý do đầy đủ vào trong cuộc sống cũng như trong hoạt động của ngành luật trong tương lai giúp em có thể dễ dàng phát hiện ra các sai lầm trong suy luận của người khác cũng như của chính bản thân mình để phản bác, vạch trần sự ngụy biện hoặc để tránh những sai lầm trong cuộc sống cũng như trong công việc hiện tại và tương lai.

Nếu không áp dụng đầy đủ quy luật lý do đầy đủ, chúng ta sẽ dễ dẫn đến sự ngộ nhận, ngụy biện, không thể đưa ra những kết luận đúng hay tìm ra những bằng chứng để giúp thân chủ mình trong việc tranh chấp, kí kết hợp đồng,... dẫn đến việc làm tổn thất tiền bạc, vật chất cho thân chủ cũng như cho công ty.

Chính vì vậy, quy luật lý do đầy đủ đối với mỗi cá nhân chúng ta vô cùng cần thiết và quan trọng bởi nó giúp ta có cái nhìn toàn diện về sự vật, sự việc diễn ra quanh mình mỗi ngày, đồng thời quy luật lý do đầy đủ cũng giúp mỗi người chúng ta nhận ra những lệch lạc trong tư duy của bản thân cũng như

của người khác, từ đó có thể thay đổi, góp ý giúp bản thân hoàn thiện và đi lên.

Tài liệu tham khảo

Giáo trình môn logic học: Logic học đại cương